TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M, TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2020/QĐST - HNGĐ	*M, ngày 06 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 12/2020/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020 giữa: anh Lường Văn T; địa chỉ: bản C, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La và chị Lò Thị H; địa chỉ: bản C, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Lường Văn T và chị Lò Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Lường Văn D, sinh ngày 12/12/2006 và cháu Lường Thu H, sinh ngày 07/12/2008 cho chị Lò Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Lường Văn T cấp dương nuôi con chung cháu D số tiền là 500.000VNĐ (Năm trăm nghìn đồng) trên một tháng, thời điểm cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 11/2020 đến khi cháu D đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động; không ai được ngăn cản quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

Về án phí: anh Lường Văn T nhận chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) trong đó 150.000VNĐ với yêu cầu ly hôn và 150.000VNĐ với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu

tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2016/0004033 ngày 19/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND h. M;
- CC THA h M;
- UBND xã, thị trấn (nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hoà